

PHỤ LỤC: DANH MỤC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN THÔNG BÁO KẾT LUẬN SỐ 19-TB/CQTT NGÀY 08/7/2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /8/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì /tham mưu	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/kết quả	Hạn hoàn thành	Văn bản giao nhiệm vụ
I	Về Chuyển đổi số					
1.	Hoàn thiện hạ tầng viễn thông, hạ tầng điện; bảo đảm tỷ lệ phủ sóng 5G theo dân số đạt 95% ;	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, các doanh nghiệp viễn thông, Công ty Điện lực Thái Nguyên và các đơn vị liên quan	tỷ lệ phủ sóng 5G theo dân số đạt 95% ; Tập trung đẩy nhanh tiến độ xóa 16 thôn (xóm) chưa có điện lưới quốc gia.	Trước ngày 30/11/2026	19-TB/BCĐ; 13-TB/CQTT; 41-KH/TU; 35/KH-UBND
2.	Tập trung đẩy nhanh tiến độ xóa 16 thôn (xóm) chưa có điện lưới quốc gia	Sở Công Thương	Công ty Điện lực Thái Nguyên và các đơn vị liên quan	Tập trung đẩy nhanh tiến độ xóa 16 thôn (xóm) chưa có điện lưới quốc gia.	Quý III năm 2027	19-TB/BCĐ; 13-TB/CQTT
3.	Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thành Trung tâm an ninh mạng của tỉnh Thái Nguyên, đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên địa bàn tỉnh; báo cáo tiến độ, khó khăn, vướng mắc và phương án vận hành	Công an tỉnh	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan	Trung tâm an ninh mạng của tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên địa bàn tỉnh	Trong năm 2027	19-TB/BCĐ; 13-TB/CQTT; 41-KH/TU; 35/KH-UBND
4.	Xây dựng hệ thống OKR, KPI liên thông với phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và các hệ thống quản lý văn bản, điều hành trong hệ thống chính trị của tỉnh; bảo đảm phục vụ đánh giá thực chất chất lượng, hiệu quả thực thi công vụ của cán bộ, công chức,	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan	- Đề án/phương án triển khai OKR, KPI được cấp có thẩm quyền phê duyệt. - Bộ chỉ số mẫu theo nhóm cơ quan, vị trí việc làm. - Nền tảng hoặc mô-đun	Trước ngày 01/9/2026	19-TB/BCĐ

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì /tham mưu	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/kết quả	Hạn hoàn thành	Văn bản giao nhiệm vụ
	viên chức. Hoàn thành phương án, triển khai đánh giá OKR/KPI toàn tỉnh bắt đầu thực hiện từ ngày 01/9/2026			kết nối thử nghiệm. - Quy chế quản lý, khai thác kết quả. - Hoàn thành phương án, triển khai đánh giá OKR/KPI toàn tỉnh		
5.	Hoàn thành Trung tâm dữ liệu, kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, thống nhất, liên thông, phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Trong quá trình thực hiện phải xác định rõ cơ quan quản lý dữ liệu, đơn vị cập nhật dữ liệu, tần suất cập nhật, tiêu chuẩn chất lượng dữ liệu và trách nhiệm của người đứng đầu. Thời gian hoàn thành trong quý III năm 2026	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Trung tâm dữ liệu, kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, thống nhất, liên thông, phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành	Quý III năm 2026	19-TB/BCĐ; 13-TB/CQTT
6.	Triển khai ứng dụng trợ lý ảo AI phục vụ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn toàn tỉnh; bảo đảm thiết thực, dễ sử dụng, gắn với nhiệm vụ chuyên môn, có đánh giá hiệu quả sử dụng và mức độ hài lòng của người dùng	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, Các sở, ban, ngành, địa phương	Ứng dụng trợ lý ảo AI phục vụ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn toàn tỉnh	Quý III năm 2026	19-TB/BCĐ
7.	Đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu của ngành, đặc biệt là dữ liệu đất đai; bảo đảm dữ liệu sau số hóa phải được cập nhật, khai thác, sử dụng thường xuyên, không dừng ở việc tạo lập hồ sơ điện tử	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Hoàn thành số hóa dữ liệu của cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm dữ liệu sau số hóa phải được cập nhật, khai thác, sử dụng thường xuyên, không dừng ở việc tạo lập hồ sơ điện tử	Trước ngày 30/11/2026	19-TB/BCĐ; 13-TB/CQTT; 41-KH/TU; 35/KH-UBND
8.	Các sở, ngành, địa phương đẩy mạnh ứng	Sở Nông nghiệp	Công an tỉnh;	Kết nối dữ liệu tập trung	Năm 2027	19-TB/BCĐ

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì /tham mưu	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/kết quả	Hạn hoàn thành	Văn bản giao nhiệm vụ
	dụng chuyển đổi số trong các lĩnh vực nông nghiệp, môi trường, khoáng sản, cảnh báo thiên tai và các lĩnh vực thiết yếu khác; lựa chọn nhiệm vụ có tác động trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp và công tác quản lý nhà nước để ưu tiên triển khai, như: <i>kết nối dữ liệu tập trung quản lý khoáng sản qua trạm cân và hệ thống Camera, cảnh báo thiên tai, cảnh báo ô nhiễm môi trường</i>	và Môi trường; Sở Công Thương; các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ngành, đơn vị liên quan	quản lý khoáng sản qua trạm cân và hệ thống Camera, cảnh báo thiên tai, cảnh báo ô nhiễm môi trường		
II	Về khoa học và công nghệ					
9.	Phân tầng các <i>sản phẩm chiến lược theo 3 cấp</i> : Cấp tỉnh; cấp ngành, lĩnh vực; cấp xã. Các sản phẩm chiến lược này gắn với việc giải các bài toán của từng cấp có liên quan đến tăng trưởng kinh tế, tăng chỉ số TFP phù hợp với thực tiễn của địa phương, ngành, lĩnh vực	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; các sở, ban, ngành, địa phương	Danh mục sản phẩm chiến lược KHCN, ĐMST, CDS	Trước ngày 30/7/2026 (Đối với mốc đã hết hạn: phải khẩn trương hoàn thành ngay)	19-TB/BCĐ
10.	Nghiên cứu, đề xuất các sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chiến lược cấp tỉnh theo đặt hàng của Ban Chỉ đạo.	Đại học Thái Nguyên	Sở Khoa học và Công nghệ; Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã; đơn vị, doanh nghiệp liên quan	Đề xuất danh mục các sản phẩm KHCN, ĐMST chiến lược cấp tỉnh	Trước ngày 30/7/2026 (Đối với mốc đã hết hạn: phải khẩn trương hoàn thành ngay)	19-TB/BCĐ

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì /tham mưu	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/kết quả	Hạn hoàn thành	Văn bản giao nhiệm vụ
11.	Lựa chọn, đăng ký sản phẩm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo hoặc chuyển đổi số có khả năng lượng hóa bằng giá trị cụ thể, đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội; tổng hợp, phân tãg các sản phẩm báo cáo Ban Chi đạo.	Các sở, ngành cấp tỉnh; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy; các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; các Văn phòng Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy; các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Sản phẩm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo hoặc chuyển đổi số có khả năng lượng hóa bằng giá trị cụ thể, đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, ngành, lĩnh vực, địa phương	Trước ngày 30/7/2026 (Đối với mốc đã hết hạn: phải khẩn trương hoàn thành ngay)	19-TB/BCĐ
12.	Lựa chọn doanh nghiệp chiến lược , thực sự là hạt nhân trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; trước mắt tập trung vào một số lĩnh vực có lợi thế của tỉnh, trong đó có chế biến chè, chế biến sâu khoáng sản, sản xuất công nghiệp.....	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	doanh nghiệp chiến lược	Năm 2026	19-TB/BCĐ
13.	Xây dựng kênh tiếp nhận ý kiến, sáng kiến, ý tưởng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp, sinh viên, trí thức và người dân trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, C-ThaiNguyen...; có cơ chế	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	kênh tiếp nhận ý kiến, sáng kiến, ý tưởng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo tích hợp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, C-ThaiNguyen...	Năm 2026	19-TB/BCĐ

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì /tham mưu	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/kết quả	Hạn hoàn thành	Văn bản giao nhiệm vụ
	sàng lọc, phản hồi, đặt hàng và hỗ trợ triển khai các ý tưởng có tính khả thi.					
14.	Tiếp tục triển khai giáo dục STEAM/STEM trong giáo dục phổ thông. Mục tiêu hình thành cộng đồng 100 thành viên nòng cốt “Thái Nguyên Maker” và tổ chức Ngày hội “ONE STEAM DAY” hằng năm. Xây dựng Đề án phát triển giáo dục STEM đến năm 2030, báo cáo Ban chỉ đạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ, Đại học Thái Nguyên và các cơ sở giáo dục	Mục tiêu hình thành cộng đồng 100 thành viên nòng cốt “Thái Nguyên Maker” và tổ chức Ngày hội “ONE STEAM DAY” hằng năm. Xây dựng Đề án phát triển giáo dục STEM đến năm 2030	Tháng 8/2026	19-TB/BCĐ
15.	Tổ chức Hội thảo chuyên đề về đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp TFP đối với tăng trưởng của tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Thống kê tỉnh; các sở, ban, ngành, địa phương	Hội thảo chuyên đề về đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp TFP đối với tăng trưởng của tỉnh	Tháng 8/2026	19-TB/BCĐ
16.	Nghiên cứu phương pháp, cách thức thúc đẩy nội địa hóa trong các dự án FDI trên địa bàn tỉnh; xác định rõ lĩnh vực, doanh nghiệp, tỷ lệ nội địa hóa, khả năng tham gia của doanh nghiệp trong tỉnh và lộ trình thực hiện gắn với thực hiện Nghị quyết 10-NQ/TW, ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị	Sở Công Thương; Ban Quản lý các Khu Công nghiệp Thái Nguyên	Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành, địa phương	phương pháp, cách thức thúc đẩy nội địa hóa trong các dự án FDI trên địa bàn tỉnh	Năm 2026	19-TB/BCĐ
III	Về đổi mới sáng tạo					
17.	Đại học Thái Nguyên sớm đưa hoạt động của Trung tâm Đổi mới sáng tạo vùng hoạt động một cách hiệu quả; Tham mưu cơ chế để hình thành Mạng lưới điều phối hoạt động các trung tâm đổi mới sáng tạo vùng Trung du và miền núi phía Bắc, trong đó Trung tâm	Đại học Thái Nguyên	các Sở, ban, ngành, địa phương	Báo cáo phương án thực hiện	Quý III/2026	19-TB/BCĐ

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì /tham mưu	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/kết quả	Hạn hoàn thành	Văn bản giao nhiệm vụ
	Đổi mới sáng tạo vùng Đại học Thái Nguyên giữ vai trò trung tâm điều phối.					
18.	Tổ chức vận hành có hiệu quả Quỹ đổi mới sáng tạo tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Sở Nội vụ; các Sở, ban, ngành, địa phương	Kiến toàn Quỹ phát triển KHCN và ĐMST	Quý IV/2026	19-TB/BCĐ